

DANH SÁCH HS-SV KHÓA 2017 CÒN NỢ HỌC PHÍ (HỌC PHẦN TIN HỌC, ANH VĂN, KỸ NĂNG MỀM, CHUYÊN NGÀNH, CHUYÊN HỆ) ĐẾN NGÀY 22/11/2017
KHOA HỌC CƠ BẢN

STT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	
1	17000258	Bùi Đặng Ngọc San	10/11/2002	17T4-NNA1	
2	17000534	Bùi Thanh Trúc	01/03/2001	17T4-NNA1	
3	17004822	Đỗ Hoàng Thái	01/01/2000	17T4-NNA1	
4	17000595	Đỗ Phan Thanh Phương	28/02/2000	17T4-NNA1	
5	17004823	Hà Võ Phương Anh	30/01/2001	17T4-NNA1	
6	17002069	Hoàng Minh Đức	17/09/2002	17T4-NNA1	
7	17001082	Lê Bảo Hân	19/10/2002	17T4-NNA1	
8	17002082	Lê Gia Ân	21/10/2001	17T4-NNA1	
9	17002921	Lê Thị Hà Giang	11/5/2000	17T4-NNA1	
10	17000550	Lê Thiện Khiêm	03/05/2002	17T4-NNA1	
11	17000200	Mai Lê Toàn Thắng	07/5/2001	17T4-NNA1	
12	17002229	Nguyễn Ngọc Như Uyên	07/12/2002	17T4-NNA1	
13	17000361	Nguyễn Phạm Bảo Nhi	21/04/2002	17T4-NNA1	
14	17000088	Nguyễn Phương Ngọc	13/10/2002	17T4-NNA1	
15	17003996	Nguyễn Quốc Đại	31/01/1999	17T4-NNA1	
16	17000017	Nguyễn Thùy Bích Ngọc	20/3/2001	17T4-NNA1	
17	17002720	Nguyễn Trần Đức Thuận	23/09/2002	17T4-NNA1	
18	17004724	Nguyễn Trần Phương Vy	08/12/2001	17T4-NNA1	
19	17001450	Phạm Hoàng Thiên Anh	01/02/2002	17T4-NNA1	
20	17000280	Phan Thanh Uyên	16/12/2002	17T4-NNA1	
21	17004618	Tổng Gia Huy	08/05/2001	17T4-NNA1	
22	17002437	Trần Hoàng Lộc	16/06/2002	17T4-NNA1	
23	17002116	Trần Ngọc Bảo Thy	05/12/2002	17T4-NNA1	
24	17000164	Võ Gia Huy	25/11/2002	17T4-NNA1	
25	17000698	Vũ Nhật Vy	13/07/2000	17T4-NNA1	
26	17004821	Vũ Trần Quốc Anh	24/03/2001	17T4-NNA1	
27	17003265	Đặng Gia Thành	03/12/2001	17T4-NNA2	
28	17000422	Đặng Lê Phương Thảo	23/12/2002	17T4-NNA2	
29	17003116	Diệp Anh Hào	16/10/2001	17T4-NNA2	
30	17004680	Đoàn Đức Khôi Nguyên	30/03/2002	17T4-NNA2	
31	17002951	Huỳnh Uyển Nhi	02/12/2001	17T4-NNA2	
32	17004208	Lê Đặng Công Toại	26/10/2001	17T4-NNA2	
33	17003367	Lê Huỳnh Đức	12/01/2000	17T4-NNA2	
34	17003584	Lê Nguyễn Giang Đông	18/03/2002	17T4-NNA2	
35	17000593	Lê Thị Vân Anh	19/07/2002	17T4-NNA2	
36	17004846	Mai Trần Hoàng Long	18/12/1999	17T4-NNA2	
37	17003600	Nguyễn Công Đạt	03/05/2002	17T4-NNA2	
38	17000437	Nguyễn Hoàng Phương	21/7/2002	17T4-NNA2	

STT	Mã SV	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	
39	17004749	Nguyễn Hoàng Thuận	17/05/1999	17T4-NNA2	
40	17002077	Nguyễn Huỳnh Vinh	25/10/1999	17T4-NNA2	
41	17000650	Nguyễn Ngọc Mỹ Duyên	19/11/2002	17T4-NNA2	
42	17001754	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	22/06/2002	17T4-NNA2	
43	17000160	Nguyễn Ngọc Song Giang	01/9/2002	17T4-NNA2	
44	17004070	Nguyễn Thành Long	28/02/2000	17T4-NNA2	
45	17000249	Nguyễn Thành Phát	12/12/2001	17T4-NNA2	
46	17000621	Nguyễn Thụy Anh Thư	01/07/2002	17T4-NNA2	
47	17003319	Nguyễn Trung Tín	17/09/2002	17T4-NNA2	
48	17004007	Tăng Quốc Cường	29/10/1996	17T4-NNA2	
49	17001206	Trần Bảo Hân	02/02/2002	17T4-NNA2	
50	17003644	Trần Cẩm Vân	02/09/2001	17T4-NNA2	
51	17003544	Trần Hoàng Thư	15/08/1999	17T4-NNA2	
52	17004144	Trần Lê Phương Linh	05/01/2002	17T4-NNA2	
53	17003513	Trần Nguyễn Anh Đào	14/10/2002	17T4-NNA2	
54	17004849	Trịnh Minh Trí	15/10/2000	17T4-NNA2	
55	17000760	Võ Chiến Thắng	13/11/2002	17T4-NNA2	
56	17000078	Võ Phương Ngân	2/1/2002	17T4-NNA2	
Tổng cộng: 56 HS -SV					